

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 136 - Khi Đức Chúa Jêsus đã vào trong thành Giê-ru-sa-lem. (Phần 1)

Ma-thi-ơ 21:10-14: Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jêsus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹⁰And when he was come^{G1525} into^{G1519} Jerusalem^{G2414}, all^{G3956} the city^{G4172} was moved^{G4579}, saying^{G3004}, Who^{G5101} is this^{G3778}? ¹¹And the multitude^{G3793} said^{G3004}, This^{G3778} is Jesus^{G2424} the prophet^{G4396} of Nazareth^{G3478} of Galilee^{G1056}. ¹²And Jesus^{G2424} went^{G1525} into^{G1519} the temple^{G2411} of God^{G2316}, and cast^{G1544} out all^{G3956} them that sold^{G4453} and bought^{G59} in the temple^{G2411}, and overthrew^{G2690} the tables^{G5132} of the moneychangers^{G2855}, and the seats^{G2515} of them that sold^{G4453} doves^{G4058}. ¹³And said^{G3004} unto them, It is written^{G1125}, My house^{G3624} shall be called^{G2564} the house^{G3624} of prayer^{G4335}; but ye have made^{G4160} it a den^{G4693} of thieves^{G3027}. ¹⁴And the blind^{G5185} and the lame^{G5560} came^{G4334} to him in the temple^{G2411}; and he healed^{G2323} them.

Tiếp theo các bài trước, theo ý nghĩa thuộc linh thì để cứu chuộc tâm linh (loài người), Đức Chúa Trời đã ban cho loài người một giải pháp, đó là Đức Chúa Trời ban cho loài người một con đường, không phải để cho chân của loài người xác thịt bước đi trên đó để được sự cứu rỗi, mà là cho bàn chân thuộc linh của loài người, tức là tâm trí, trí khôn mà Lời Chúa gọi là “*cái lòng của loài người*” vâng phục, chấp nhận trong sự tin cậy và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, bấy giờ, quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ giải cứu, giải phóng và giải thoát tâm linh của người ta ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, khiến cho được sự sống lại để được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong các Lễ thật (*tức là sự noi theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*) mà được sự sống đời đời. Đây là ý muốn của Đức Chúa Trời, nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo Lời Đức Chúa Trời, dù trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã phán rất rõ cho Môi-se cũng như cho cả dân Y-sơ-ra-ên được nghe, đó là: “**Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**” (Lê-vi ký 18:4-5

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 5 như sau: ⁵Ye shall therefore keep^{H8104} my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which^{H834} if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD^{H3068}.

Có nghĩa là: Các người sẽ vâng giữ các mạng lệnh của Ta: Người nào làm theo (*vâng giữ lấy, làm theo, chấp nhận những sự chỉ định được chép trong đó, thực hiện, làm trọn theo yêu cầu đã chép, chọn lấy cho mình, mặc lấy, đeo, mang, vác, rèn luyện, chịu đựng, làm lợi ra, sanh lợi ra*), người ấy sẽ được sống (*sự sống được phục hồi, sự sống mạnh mẽ, sự sống thành công, thanh vượng, sự sống đời đời*) trong (*theo, bởi, bằng*) các lời của mạng lệnh đó: **Ta là Đức Giê-hô-va.**

Như vậy, Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho loài người, là loài đang bị hư mất bởi tội lỗi của A-đam và của chính mỗi người đang sống (*và sẽ được sanh ra*) trên trái đất này, nhưng ân điển đó sẽ không tự làm thành sự cứu rỗi cho loài người, mà mỗi người trong loài người sẽ phải lấy đức tin mà tiếp nhận ân điển của Đức Chúa Trời và mọi người muốn được cứu rỗi tâm linh mình thì phải làm theo yêu cầu (*mạng lệnh*) của Đức Chúa Trời. Loài người được cứu rỗi không phải bởi công việc của xác thịt người ta vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, nhưng là chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc này cho những người nào vâng phục trọn vẹn các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán.

Ê-phê-sô 2:1-10: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thanh nô, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì cơ lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau

tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn trước cho chúng ta làm theo.

Theo yêu cầu (*bắt buộc*) để một người nhận được sự cứu rỗi (*cứu chuộc*) tâm linh (*linh hồn*) mình cho Đức Chúa Trời, thì người ấy phải tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời (*luật pháp, các mạng lệnh cùng các điều răn trong luật pháp của Đức Chúa Trời*) và sống trong (*noi theo, sống bởi*) Lời Đức Chúa Trời (*luật pháp, các mạng lệnh cùng các điều răn trong luật pháp của Đức Chúa Trời*). Bấy giờ, quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ giải cứu tâm linh người ấy ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của người ta, đồng thời biến đổi tâm trí của người ấy được nên mới và ban cho tâm linh của người ấy mọi sự mà Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam từ lúc ban đầu, tức là trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen.

Giăng 15:1-8: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy.**

Chữ **trồng** mà Chúa Jêsus đã phán đây, là nói về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là các Lời từ trong lòng của Đức Chúa Trời được công bố ra để thi hành ý muốn của Ngài, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ê-sai:

Ê-sai 55:8-11: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đơm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó.**

Khi nói đến trồng cây, là nói đến một công việc của nhà nông trồng các loại cây trong ruộng của mình theo đúng thời vụ, theo đúng yêu cầu của công việc sao cho cây đó được phát triển, sanh bông trái cho người. Như vậy, đất mà người nhà nông sẽ trồng cây đó sẽ không có một sự lựa chọn nào khác hơn là chấp nhận, vâng phục để cho công việc trồng cây trong đất mình được thuận lợi và nhờ đó mà có ích cho người cày đất ấy, bấy giờ đám đất ấy sẽ được Đức Chúa Trời chúc phước cho, bằng chẳng, nó sẽ bị rửa sả.

Hê-bơ-rơ 6:7-8: **Vả, một đám đất nhờ mưa đơm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai góc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt.**

Về mặt kỹ thuật, lý thuyết cũng như sự thực hành, là yêu cầu bắt buộc và đó là sự công bằng giữa người với đất và nguyên tắc này cũng áp dụng cho ý nghĩa thuộc linh nữa, nghĩa là người tin Chúa muốn được sự chúc phước cho linh hồn mình, đó là điều tốt và hiển nhiên, thế nhưng người ta phải hiểu rõ sự công bình của nguyên tắc này, vì dân Y-sơ-ra-ên cũng như rất nhiều người mang danh là người tin Chúa lại không hiểu, hoặc người ta không muốn hiểu nguyên tắc này, là vì người ta chỉ nghĩ đến việc của thế gian, thuộc về đất, thuộc về xác thịt mà không nghĩ theo cách của Đức Chúa Trời và bởi sự cứng lòng, sự ích kỷ, sự tham lam và vô tín mà người ta chỉ muốn nhận được cho xác thịt mình những mà người ta có cần, nhưng lại không muốn sống có trách nhiệm đối với những sự ban cho của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã đóng cái lòng của họ lại, khiến họ không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Ê-sai 5:1-16: **Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những**

gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các người hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Có sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các người về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đập. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm đặng tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình.

Đức Chúa Trời không cần những sự vinh hiển bởi môi miệng của những kẻ không công bình dâng lên cho Ngài, nhưng chính công việc công bình của Ngài sẽ dâng vinh hiển cho Ngài, vì thế cho nên khi dân Y-sơ-ra-ên đã nghĩ rằng, các của tế lễ của họ dâng lên cho Đức Giê-hô-va sẽ khiến Đức Giê-hô-va đẹp lòng và Ngài sẽ bỏ qua những sự vi phạm của họ, thì Đức Giê-hô-va lại giáng các tai vạ xuống trên họ và đó là sự báo trả của Ngài trên tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va không lìa bỏ dân Y-sơ-ra-ên, vì Ngài là Đức Chúa Trời thành tín và Ngài luôn giữ các sự giao ước mà Ngài đã lập với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, nên sự sửa phạt dân Y-sơ-ra-ên là ích lợi cho công việc cứu rỗi loài người, đó là trong khi dân Y-sơ-ra-ên chịu sửa phạt, thì Đức Giê-hô-va ban sự cứu rỗi cho muôn các dân trên đất này và chính Đức Giê-hô-va dùng cánh tay hữu của Ngài để đem sự cứu rỗi đến cho cả nhân loại và công việc của Đức Giê-hô-va làm đó không giống như các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã làm, đó là chính Đức Giê-hô-va thi hành công việc đặt để Lời của Ngài vào trong lòng những người muốn nhận được sự cứu rỗi của Ngài.

Ê-sai 59:1-18: Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi máu, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho

nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơ mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 16 như sau: ¹⁶And he saw^{H7200} that there was no^{H369} man^{H376}, and wondered^{H8074} that there was no^{H369} intercessor^{H6293}: therefore his arm^{H2220} brought^{H3467} salvation^{H3467} unto him; and his righteousness^{H6666}, it sustained^{H5564} him.

Có nghĩa là: *Và khi Ngài (Đức Giê-hô-va) thấy tại đó không có người nào, thì (ngạc nhiên (sửng sốt, kinh ngạc) vì tại đó không có ai cầu thay, vậy nên Ngài lấy cánh tay mình mang sự cứu rỗi đến cho người; và lấy sự công bình của Ngài làm cho người được vững chắc (củng cố, làm cho vững vàng, nâng đỡ cho).*

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên cũng như rất nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành đã không làm công việc của sự *nâng đỡ, củng cố, làm cho vững vàng đức tin của những người mà Đức Giê-hô-va đã ban giá cứu rỗi cho*, mà những người đó chỉ làm công việc của thủ tục tôn giáo mà không nhận biết trách nhiệm của mình phải là người **trồng vườn và giữ vườn** mà Đức Giê-hô-va vạn quân đã giao phó cho.

Đức Giê-hô-va đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật và gìn giữ sự sống cho muôn vật, nhưng A-đam đã vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, đó là họ từ bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nên chính A-đam và Ê-va phải chết bởi tội lỗi mình. Dòng dõi ra từ A-đam trở thành nạn nhân của A-đam, nên Đức Giê-hô-va đã ban cho dòng dõi ra từ A-đam một cơ hội để nhận được sự cứu rỗi cho sự sống mình, đó là Đức Giê-hô-va ban Lời của Ngài, là Lời mà Ngài đã dùng để tạo nên muôn vật, nâng đỡ muôn vật và gìn giữ sự sống cho muôn vật, để loài người sẽ nhờ sự tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, hầu cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh người ta được sự sống lại, được duy trì sự sống và ban sự sống đời đời cho, nếu người ta chịu vâng phục hoàn toàn vào mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Vì quyền lực của tội lỗi đã vào trong xác thịt của loài người qua tội lỗi của A-đam khiến cho người ta không thể nghe được tiếng của Đức Giê-hô-va như lúc ban đầu, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn từ giữa thế gian ra cho Ngài những người mà Ngài sẽ ban các đặc ân cho, để những người đó sẽ thay Ngài răn dạy những người muốn nhận được sự cứu rỗi của Ngài. Ngoài những người được Đức Giê-hô-va chọn ra, sẽ không có một người nào có thể dùng bất kỳ một của tế lễ nào để mong nhận được các đặc ân đó cho mình, vì đó là sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Người đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban đặc ân cho để đem sự cứu rỗi đến cho loài người đó chính là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và là cánh tay hữu của Đức Chúa Trời.

Thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ có được những người đảm trách công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm trên đất này.

Dân Y-sơ-ra-ên đã trông đợi sự giải cứu (*cứu rỗi*) của Đức Giê-hô-va cũng như rất nhiều người mang danh là người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này đã và đang trông mong sự cứu rỗi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nhưng không phải hết thảy những người đã và đang trông mong điều đó sẽ nhận được điều mình đã và đang trông mong, bởi vì sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn có các điều kiện của sự công bình kèm theo mà người ta phải đạt được tiêu chuẩn đó, hầu cho nhận được sự ban cho của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy nhớ rằng: *Kinh-thánh là Lời của Đức Chúa Trời và Lời Chúa trong Kinh-thánh không phải là dành cho người chưa tin Chúa, mà là cho những người đã công bố tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của cuộc đời mình, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã tiếp nhận luật pháp của Đức Giê-hô-va vậy.*

Lời tiên tri của Ê-sai chép trong Ê-sai 59 mà chúng ta vừa đọc trên là chép về Lời của Đức Giê-hô-va buồn rầu về công việc của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và các lời than vãn của dân Y-sơ-ra-ên về sự trông mong của họ đã không đến với họ: **“Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa**

Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào.”

Tiên tri Ê-sai là người Giu-đa, khi được nhìn thấy ngôi của Đức Giê-hô-va trong một khả tượng, ông đã kêu lên trong sự sợ hãi rằng: **Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!**

Là một người Giu-đa, là dân có luật pháp của Đức Giê-hô-va nhưng Ê-sai đã phải thốt lên trong sự kinh hãi rằng, mình là **người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy**, điều đó có nghĩa các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không hề dạy dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va, dù trong các ngày sa-bát, người ta có đọc sách luật pháp của Đức Giê-hô-va cho dân sự nghe, nhưng họ không làm theo luật pháp của Đức Giê-hô-va, như Đức Giê-hô-va đã phán dạy.

Ê-xê-chi-ên 3:17-21: **Hỡi con người, ta đã lập ngươi lên đặng canh giữ nhà Y-sơ-ra-ên; khá nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo chúng nó. Khi ta nói với kẻ dữ rằng: Mày chắc sẽ chết! Nếu người không răn bảo nó, không nói với nó đặng khuyên nó từ bỏ đường xấu để cứu mạng mình, thì người dữ đó sẽ chết trong tội lỗi nó; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo kẻ dữ, mà nó không từ bỏ sự dữ cùng đường xấu mình, thì nó sẽ chết trong tội lỗi nó; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình. Cũng một lẽ ấy, nếu người công bình bỏ sự công bình mà phạm tội, và ta đặt sự ngăn trở trước mặt nó, thì nó sẽ chết. Thế thì, vì người không răn bảo người ấy, nên nó sẽ chết trong tội lỗi nó, và không còn được ghi nhớ những việc công bình nó đã làm; nhưng ta sẽ đòi huyết nó nơi tay người. Trái lại, nếu người răn bảo người công bình, khiến đừng phạm tội, mà thật ra nó không phạm tội, thì chắc nó sẽ sống, vì đã nghe lời răn bảo; còn người, thì giải cứu được linh hồn mình.**

Giá cứu chuộc (*cứu rỗi*) linh hồn người ta đã được Đức Giê-hô-va ban cho (qua Môi-se), nhưng những người mang chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải có trách nhiệm giúp cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết trách nhiệm của mỗi người trước sự ban cho của Đức Giê-hô-va, đó là tuyển dân của Đức Giê-hô-va phải nên thánh, vì Đức Giê-hô-va là thánh, vì thế cho nên sự ban cho của Đức Giê-hô-va có quyền phép khiến người ta được nên thánh, qua việc người ta vâng giữ và làm theo Lời của Đức Giê-hô-va.

Nếu không nhận được sự dạy dỗ, thì làm thế nào người ta có thể hiểu được ý nghĩa cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước tiêu chuẩn (mạng lệnh) mà Đức Giê-hô-va đã phán, hầu cho người ta sẽ nhận được giá cứu rỗi của Đức Giê-hô-va ?

Đây chính là điều Đức Giê-hô-va đã không tìm thấy một ai trong Y-sơ-ra-ên làm công việc này, để giá cứu rỗi của Đức Giê-hô-va sẽ đến được với tuyển dân của Ngài, vì thế cho nên Ngài quyết định **dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.**

Đức Giê-hô-va biết có rất nhiều người trông đợi sự cứu rỗi của Ngài, nhưng những sự trông đợi đó không thể giúp họ nhận được giá cứu rỗi cho sự sống mình, bởi vì hết thảy những người đó đều đã phạm tội, và vì những người giảng dạy luật pháp cho họ cũng đều đã phạm tội, như Đức Giê-hô-va đã thấy: **Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô ướ bởi máu, ngón tay các người đã ô ướ bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ áp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an!**

Trước ngày Đức Giê-hô-va sai Con một Ngài (*cánh tay Ngài*) vào thế gian này để thi hành sự giao ước của

Ngài, Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Sô-phô-ni và tiên tri Ma-la-chi để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên (*cũng như hết thấy những người nào mang danh là người tin Chúa nơi ngày sau rốt này*) rằng, ***các người trông mong Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên ư, hãy biết rằng, sự ghen tương của Ngài như lửa vậy, và nếu các người không sửa lại đường lối mình, thì khi Ta đến, các người sẽ bị thiêu nuốt bởi lửa ghen của Ta, thay vì được cứu rỗi.***

Sô-phô-ni 3:1-8: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi ta cho đến ngày ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho ta đổ sự thịnh nộ và cả sự nóng giận ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen ta.

Ma-la-chi 3:1-6: Này, ta sai sứ giả ta, người sẽ dọn đường trước mặt ta; và Chúa mà các người tìm kiếm sẽ thành linh vào trong đền thờ Ngài, tức là thiên sứ của sự giao ước mà các người trông mong. Này, Ngài đến, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Nhưng ai sẽ đứng nổi ngày Ngài đến, và ai đứng được khi Ngài hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, như tro thợ giặt. Ngài sẽ ngồi như kẻ luyện bạc và làm cho sạch; Ngài sẽ chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó sạch như vàng và bạc; chúng nó sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong sự công bình. Bấy giờ của lễ của Giu-đa và của Giê-ru-sa-lem sẽ được đẹp lòng Đức Giê-hô-va, như những ngày xưa, và như những năm thượng cổ. Ta sẽ đến gần các người đặng làm sự đoán xét, và ta sẽ vùi vàng làm chúng nghịch cùng những kẻ đồng bóng, tà dâm, những kẻ thề dối, những kẻ gạt tiền công của người làm thuê, hiếp đáp kẻ góa bụa và kẻ mồ côi, những kẻ làm hại người khách lạ, và những kẻ không kính sợ ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vì ta là Đức Giê-hô-va, ta không hề thay đổi; bởi cố đó, các người là con trai Gia-cốp, chẳng bị diệt vong.

Ma-thi-ơ 21:10-14: Khi Ngài đã vào thành Giê-ru-sa-lem, thì cả thành đều xô xao, nói rằng: Người này là ai? Chúng trả lời rằng: Ấy là Đấng tiên tri Jê-sus ở thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Đức Chúa Jê-sus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp. Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành.

Cả thành Giê-ru-sa-lem đều xô xao, hỏi nhau rằng: **Người này là ai?**

Chữ **xô xao** được chép trong câu 10 này, đó là chữ $\sigma\epsilon\iota\omega$ - **seio**, số 4579 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **rung lắc, chấn động, lay động, run sợ, rung như động đất;**

Chúng ta có thể hiểu được sự chấn động này qua hình ảnh ví dụ: trong ban đêm tại một giữa bãi rác của thành phố, người ta có thể thấy sự dường như tĩnh mịch khi màn đêm bao phủ bãi rác đó, nhưng bất chợt khi tại nơi đó, người ta bật sáng một ngọn đèn cực mạnh lên thì ngày lập tức, cả bãi rác đó liền có một thứ âm thanh vang lên rất khó chịu, đó là tiếng của những con chuột, những con dơi, những con chó hoang, những con mèo hoang, những con cây, con cáo đang kiếm ăn trong bãi rác, vì bị sức mạnh của ánh sáng đèn tấn công, khiến chúng sợ hãi và bỏ chạy và kêu lên, tạo ra thứ âm thanh của những sự run sợ, những sự rung lắc trong cơn sợ hãi của những con vật hoang kia.

Cũng một thể như vậy, khi người ta đến nhà của Đức Giê-hô-va trong ngày thánh của Ngài và tại trong giờ Lời Đức Chúa Trời được công bố ra, nhưng không phải bởi sức của con người, mà là bởi Thần của Đức Giê-hô-va, thì bấy giờ, các thế lực của ma quỷ ẩn náu trong thân thể xác thịt cùng trong tâm trí của người

ta sẽ rung động, sợ hãi và run rẩy trước quyền phép của luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Giê-hô-va, là quyền phép của chức vụ định tội (*kết án, phán xét*) khiến người ta phải run sợ.

2 Cô-rinh-tô 3:4-18: Đây là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Và, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì có sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Và lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự bền ở (*sự hằng còn mãi*) sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy dường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chúng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Và, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

Chúa Jêsus là Lời Đức Chúa Trời, trong Ngài có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng phải soi nơi tối tăm và lòng của loài người xác thịt chính là mục tiêu để Lời của Đức Chúa Trời soi sáng vào, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 18:28: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.

Công việc của Lời Đức Chúa Trời là hành động trong tâm linh của loài người để chấn chỉnh, tu sửa, làm cho trở lại đúng với tiêu chuẩn ban đầu mà Đức Chúa Trời đã định cho loài người theo ảnh tượng của Ngài.

Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Khi Đức Chúa Jêsus vào trong thành Giê-ru-sa-lem, những người ở trong thành đó đều run sợ, vì có từ khi họ được sanh ra cho tới thời điểm đó, chẳng có một người nào giúp cho họ nhận được sự sáng của Đức Chúa Trời, để sự sáng đó soi chiếu vào trong lòng họ, là nơi có quyền lực của tội lỗi vẫn đồn lũy trong họ và người ta đã từng sống mà không biết sự sợ hãi ấy là vì có họ không có sự sáng của Đức Chúa Trời soi chiếu, cho đến khi sứ giả của Đức Chúa Trời thành linh ngự đến.

Khi Chúa Jêsus vào trong thành Giê-ru-sa-lem, đó cũng là bóng về việc người ta (người tin Chúa) được nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra và các quyền lực của ma quỷ vốn đã và đang ẩn náu trong xác thịt của họ bắt đầu sợ hãi, vì chúng biết rằng, nếu sự sáng của Đức Chúa Trời cứ tiếp tục gia tăng khi người ta nghe và hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời, thì ma quỷ sẽ phải bị đuổi ra khỏi thân thể mà chúng đã ẩn náu bấy lâu nay.

Đức Chúa Jêsus không hề làm một công việc gì khiến người ta phải sợ hãi, nhưng chính quyền lực của ma quỷ đồn lũy trong xác thịt người ta sợ hãi mà người ta lại tưởng chính xác thịt họ sợ hãi.

Khi Chúa Jêsus vào trong đền thờ Giê-ru-sa-lem, là bóng về việc quyền phép của Lời Đức Chúa Trời bắt đầu hành động trong tâm trí của những người được nghe Lời của Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của người ta được ví như cái thành Giê-ru-sa-lem, còn nơi não bộ của người ta, là nơi tập trung mọi sự thuộc về khả năng của Hồn, là khả năng của năm giác quan của con người cùng trí tuệ, sự hiểu biết và khả năng hành động của mỗi người tùy theo những sự mà người ấy đã được dạy dỗ hoặc kinh nghiệm được qua cuộc sống hằng ngày và được gọi là cái lòng của người ta và đây chính là nơi được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời trong mỗi người vậy.

Rất nhiều người manh danh là người tin Chúa nhưng chưa hề kinh nghiệm được quyền phép của Đức Chúa Trời trên cuộc đời của mình, hành động qua Lời của Ngài qua sự người ta nghe.

Tại sao người ta lại không kinh nghiệm được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, khi mà người ta vẫn thường xuyên tham dự thờ phượng Chúa trong các ngày thánh trong các Hội-thánh của Ngài trên đất này?

Chúng ta hãy chú ý vào Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài (*chứ không phải với những người mang danh là người tin Chúa hay là mang danh là người giảng Tin-Lành, mà không phải do Chúa chỉ định*).

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Mác 16:15-20: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cập theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Lời Chúa chép rằng: **Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế. Và: Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cập theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Thánh-Linh của Đấng Christ không hề rời khỏi Hội-thánh của Ngài, nghĩa là những Hội-thánh do Ngài lập nên và các tội tử do Ngài chỉ định sẽ được chính Đức Thánh-Linh cai trị, dắt dẫn, chứ không phải là những tổ chức do người ta tự lập nên và do xác thịt người ta cai trị, vì hết thảy mọi sự đã xảy đến với chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ thì cũng sẽ xảy đến với những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn lựa, kêu gọi và bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha.

Chúng ta hãy nhìn vào chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ:

Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài mở ra, gặp chỗ có chép rằng: **Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho ta để dâng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa. Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.**

Chúa Jêsus nhắc lại lời của đấng tiên tri Ê-sai đã nói về Ngài:

Ê-sai 61:1-4: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, để dâng giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến để dâng rịt những kẻ vỡ lòng, để dâng rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; để dâng rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; để dâng yên ủi mọi kẻ buồn rầu; để dâng ban mỡ hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời.**

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ thì ấy là Ngài thi hành quyền phép mà Đức Giê-hô-va đã định cho như Ngài đã định cho mưa và tuyết rơi xuống trên đất này vậy và Chúa Jêsus thi hành chức vụ trong sự công bình của Đức Giê-hô-va :

Ma-la-chi 3:2-5: **Nhưng ai sẽ đứng nổi ngày Ngài đến, và ai đứng được khi Ngài hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, như tro thợ giết. Ngài sẽ ngồi như kẻ luyện bạc và làm cho sạch; Ngài sẽ chùi các con trai Lê-vi, làm cho chúng nó sạch như vàng và bạc; chúng nó sẽ dâng của lễ cho Đức Giê-hô-va trong sự công bình. Bấy giờ của lễ của Giu-đa và của Giê-ru-sa-lem sẽ được đẹp lòng Đức Giê-hô-va, như những ngày xưa, và như những năm thượng cổ. Ta sẽ đến gần các người để dâng làm sự đoán xét, và ta sẽ vội vàng làm chứng nghịch cùng những kẻ đồng bóng, tà dâm, những kẻ thề dối, những kẻ gạt tiền công của người làm thuê, hiếp đáp kẻ góa bụa và kẻ mồ côi, những kẻ làm hại người khách lạ, và những kẻ không kính sợ ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Điều gì đã xảy ra trong đền thờ trong ngày Chúa Jêsus vào nơi đó?

Giăng 2:13-17: Lễ Vượt Qua của dân Giu-đa hầu đến; Đức Chúa Jê-sus lên thành Giê-ru-sa-lem. Trong đền thờ, Ngài thấy có người buôn bán bò, chiên, bồ câu, và có người đổi bạc dọn hàng ở đó. Ngài bện một cái roi bằng dây, bèn đuổi hết thảy khỏi đền thờ, chiên và bò nữa; vãi tiền người đổi bạc và đổ bàn của họ. Ngài phán cùng kẻ bán bồ câu rằng: Hãy cất bỏ đồ đó khỏi đây, đừng làm cho nhà Cha ta thành ra nhà buôn bán. Môn đồ Ngài bèn nhớ lại lời đã chép rằng: Sự sốt sắng về nhà Chúa tiêu nuốt tôi.

Chúng ta có thể hiểu ý nghĩa bóng của sự kiện rất quan trọng này, vì Chúa Jê-sus đã phán rằng hết thảy các lời tiên tri và luật pháp đều chép về Ngài và đó là con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài phải nhìn vào mà chú ý khi bước theo luật pháp của Ngài để được Đức Thánh-Linh dắt dẫn.

Trước khi nhà nông gieo hạt giống trong ruộng mình, người ấy sẽ phải cày đám ruộng ấy cùng cất bỏ những đá, chà chuôm, gai gốc và rác cho hết khỏi đám ruộng ấy thể nào, thì cũng một lẽ ấy, trước khi Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được Đức Giê-hô-va ghi tạc vào lòng của những người nhận được giá cứu rỗi linh hồn mình, thì Luật pháp công bình (*luật pháp văn tự*) của Đức Chúa Trời phải được công bố, không phải bằng sức lực của xác thịt nhưng bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh (*Thánh-Linh của Đấng Christ*).

1 Tê-sa-lô-ni-ca 1:5a: Vả, đạo Tin Lành chúng tôi đã rao truyền cho anh em, không những bằng lời nói thôi, lại cũng bằng quyền phép, Đức Thánh Linh và sức mạnh của sự tin quyết nữa.

2 Cô-rinh-tô 10:4-6: Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng (*phải*) làm tôi mọi vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.

Trước khi Lời của Đức Chúa Trời được ghi vào trong lòng của những người tin Chúa, thì công việc đầu tiên và trước nhất là người ta phải làm cho sạch hết thảy những sự không hợp với bốn tánh thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta phải bộc lộ ra tất cả những đồn lũy của ma quỷ ẩn náu trong xác thịt của người ta và công việc của sự bộc lộ này chính là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khi được công bố ra trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, vì trong quyền phép đó, người rao giảng Tin-Lành sẽ không còn bị ràng buộc bởi quyền lực của tội lỗi và ma quỷ không thể ngăn trở được quyền phép này.

Giăng 2:14: Trong đền thờ, Ngài thấy có người buôn bán bò, chiên, bồ câu, và có người đổi bạc dọn hàng ở đó.

Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ thấy rõ trong tâm trí của người ta, tức là của hết thảy loài người và ngay cả những người mang danh là người tin Chúa cũng vẫn còn bị những sự như Lời Chúa đã chép đây tồn tại, hành động và làm việc trong tư tưởng của họ ngay trong khi họ đang dự sự thờ phượng Chúa nơi ngày thánh của Chúa. Đó là người ta còn lo nghĩ đến những công việc buôn bán, thương mại, công việc làm ăn, các hợp đồng, các đối tác cùng những sự chưa giải quyết được như nợ nần, tình trạng sức khỏe, tình trạng hôn nhân, gia đình ... và bởi những sự đó mà Lời của Đức Chúa Trời không có chỗ được gieo vào trong lòng của những người như vậy, vì không phải tai người ta nghe được âm thanh thì người ta sẽ sở hữu được những sự ấy, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ ghi vào lòng người ta những sự thuộc về sự sống đời đời của tâm linh họ, còn nếu như người ta không muốn chịu những sự dạy dỗ đó, không yêu mến những sự đó, thì Ngài sẽ cất nó đi, dù người ta có nghe thì Ngài cũng cất luôn những sự mà họ đã tưởng là mình đã sở hữu được.

Đức Thánh-Linh sẽ làm gì đối với những người nghe Lời Chúa mà lại không tôn trọng các Lời đó?

Ê-sai 6:9-12: Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều.

Lu-ca 8:7-8: Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra. Vậy, hãy coi chừng về cách các ngươi nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

Giăng 2:15-16: **Ngài bện một cái roi bằng dây, bện đuổi hết thầy khỏi đền thờ, chiên và bò nữa; vãi tiền người đổi bạc và đổ bàn của họ. Ngài phán cùng kẻ bán bồ câu rằng: Hãy cất bỏ đồ đó khỏi đây, đừng làm cho nhà Cha ta thành ra nhà buôn bán.**

Cái roi bằng dây được chép trong câu 15 này, trong tiếng Hy-lạp là chữ ΣΧΟΙΝΙΟΝ - schoinion, số 4979, có nghĩa là: *dây được bện bằng lá của cây liễu gai (mà người Rô-ma hay dùng để đan lát, bện thành dây); sự trừng phạt.*

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 14 như sau: ¹⁴ **And found**^{G2147} **in the temple**^{G2411} **those**^{G3588} **that sold**^{G4453} **oxen**^{G1016} **and sheep**^{G4263} **and doves, and the changers**^{G2773} **of money**^{G2773} **sitting**^{G2521}:

Chữ bán chép trong câu 14 này, đó là chữ ΠΩΛΕΩ - poleo số 4453 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *buôn bán, thương mại, đổi chác, kẻ bán hàng rong,*

Các con chiên, bò, chim bồ câu được Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải dâng lên bằng lửa trong các của lễ chuộc tội đó là bóng về các nguyên tắc của sự chuộc tội khi người ta ăn năn tội lỗi mình và công bố ra các nền tảng của luật pháp liên quan đến tội lỗi mà người ta đã vi phạm, mà trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, chim bồ câu là bóng về các Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời, Bò là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống còn chiên là bóng về Luật pháp văn tự, hay còn được gọi là Luật của tội và sự chết.

Trong Giao-ước mới, khi người nào ăn năn xưng tội lỗi mình, thì người đó phải xưng ra các tội lỗi căn cứ theo nền tảng của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta phải nhận tội mình theo như Lời Chúa đã chép, hoặc chiên, hoặc bò, hoặc chim bồ câu, đều là bóng về việc công bố Lời của Đức Chúa Trời hoặc trong sự chuộc tội, hoặc là trong sự tôn cao Lời của Đức Chúa Trời, cả luật pháp và lễ thật.

Ngày nay người ta vẫn phạm sai lầm khi họ *buôn bán* các lời mà những người đứng giảng *đã giảng*, giống như những sự đổi chác, vay mượn lẫn của nhau, giống như sự buôn bán chứ không phải là những sự mà người ta chờ đợi để nhận lãnh từ Đức Thánh-Linh mà công bố để gây dựng Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong cuộc sống thuộc thể của dân Y-sơ-ra-ên khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ thì những người mang chim bồ câu, bò và chiên vào trong khu vực đền thờ là để bán cho những người có nhu cầu dâng của tế lễ hoặc để chuộc tội, hoặc để dâng lễ thụ ân cho Đức Giê-hô-va và như vậy, công việc này đã khiến dân Y-sơ-ra-ên trở nên phụ thuộc vào thủ tục thờ phượng, mà không có trách nhiệm làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Họ lợi dụng ân điển của Đức Chúa Trời khi lấy tiền mua con sinh tế để chuộc thay cho tội cho mình và những người quen thân với các thầy tế lễ trong thành Giê-ru-sa-lem sẽ mang các con sinh tế được sắm sửa cho công việc thương mại chứ không phải là để dâng lên cho Đức Giê-hô-va và như vậy, theo luật pháp thì khi các con sinh tế được đem vào trong khu vực đã được quy định của đền thờ, thì mặc nhiên chúng đã bị phú cho Đức Giê-hô-va và như vậy, dù người ta có mua các con sinh tế đó, thì chúng cũng không còn giá trị nữa, bởi vì chúng đã bị phú cho Đức Giê-hô-va trước khi người ta bán lại cho những người muốn mua chúng làm con sinh tế cho của tế lễ của mình.

Công việc này mang hai ý nghĩa thuộc thể và thuộc linh. Trong ý nghĩa thuộc thể thì nhiều người tin Chúa đã lệ thuộc vào công việc của người chăn mình, nên trong mọi sự người ta đều nhờ cậy người chăn làm cho, như cầu nguyện cho những công việc của mình lên Đức Chúa Trời còn họ thì không làm gì ngoài việc đãi ngộ người chăn mình theo cách riêng của họ, và như vậy, chức vụ của người chăn đó không còn là tôi tớ của Đức Giê-hô-va nữa, nhưng là tôi tớ cho những người (*là dân sự*) trong hội chúng của họ.

Trong ý nghĩa thuộc linh, Lời của Đức Chúa Trời sẽ xua đuổi quyền lực của ma quỷ ra khỏi thân thể xác thịt của người ta, đặc biệt là tâm trí của người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời, mà sự người ta nghênh tiếp Đức Chúa Jêsus Christ - Con vua Đa-vít vào thành Giê-ru-sa-lem là bóng về sự người tin Chúa mở lòng ra để tiếp rước Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình vậy.

Ma-thi-ơ 21:12-13: **Đức Chúa Jêsus vào đền thờ, đuổi hết kẻ bán người mua ở đó; đổ bàn của người đổi bạc, và ghế của người bán bồ câu. Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 12 như sau: ¹² **And Jesus**^{G2424} **went**^{G1525} **into**^{G1519} **the temple**^{G2411} **of God**^{G2316}, **and cast**^{G1544} **out all**^{G3956} **them that sold**^{G4453} **and bought**^{G59} **in the temple**^{G2411}, **and**

overthrew^{G2690} the tables^{G5132} of the moneychangers^{G2855}, and the seats^{G2515} of them that sold^{G4453} doves^{G4058},

Chữ **đổ bàn** chép trong câu 12 này, đó là chữ **καταστρέφω** - **katastrepho**, số 2690 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **làm cho thất bại, làm cho bị lật đổ, sự phá đổ, làm cho bị đảo lộn;**

Trong ý nghĩa thuộc linh thì khi Lời của Đức Chúa Trời được gieo vào trong lòng của người tin Chúa, tức là những người mời gọi Chúa Jêsus ngự vào lòng mình để cứu rỗi linh hồn mình và thay đổi cuộc đời mình, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho tâm trí của những người ấy khiến họ nhận biết được giá trị của sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh và quyền phép của Đức Chúa Trời và Nước Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của người tin Chúa quan trọng như thế nào. Bấy giờ, khi tâm trí họ được quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời soi sáng cho, thì mọi kế hoạch, mọi toan tính của họ sẽ bị phế bỏ, thay vào đó là sự tin cậy và phó thác cuộc đời mình cho Đức Chúa Jêsus Christ cai trị.

Ma-thi-ơ 21:13: Ngài phán cùng họ rằng: Có lời chép: Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện; nhưng các người thì làm cho nhà ấy thành ra ổ trộm cướp.

Ý nghĩa thuộc linh của Lời Chúa phán đây là nơi tâm trí (*cái lòng*) của người tin Chúa phải là nơi của sự sáng, vì tâm linh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, vậy thì nơi tâm trí của người tin Chúa sẽ phải là nơi người ta tập trung vào sự thờ phượng, sự ngợi khen Danh Chúa và là nơi người ta nghĩ đến Lời Đức Chúa Trời, nghĩ đến sự cầu nguyện và sự tương giao với Đức Thánh-Linh.

Nếu tâm trí của người tin Chúa vẫn còn để cho những sự thuộc về sự lo lắng về đời này cai trị, thì chính những sự đó sẽ cướp đi những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời trên chính sự sống của linh hồn người ấy. sự cướp đây có nghĩa như các loại cây hoang dại một khi được tự do mọc lên sẽ lấn chiếm đất của các cây ăn trái được trồng ở trong vườn, chúng sẽ lấn lướt và che lấp ánh sáng cùng cướp đi các phần về nước và các chất màu mỡ của đất, làm cho những cây ăn trái đó bị nghẹt ngòi, không thể ra trái vậy.

Ma-thi-ơ 13:19-22: Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp đi điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả.

Chức năng nơi tâm trí của người tin Chúa phải làm cũng như trách nhiệm của người tin Chúa đối với cái lòng của mình là phải như sự chăm sóc và quản lý cái vườn của mình vậy, vì đó là ý muốn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, khi Ngài đã tạo nên loài người trên đất này.

Sáng thế ký 2:15: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn.

Nhã-ca 4:12-16: Em gái ta, tân phụ ta là vườn đóng kín, là nguồn nước khóa lại, là suối niềm phong. Đám cây mình là vườn địa đàng, có thạch lựu và trái ngon, hoa phụng tiên và cây cam tòng. Cam tòng và hồng hoa, xương bồ và nhục quế, cùng mọi thức cây có mùi thơm, một được, lưu hội với các hương liệu có danh. Minh là mạch nước trong vườn, là giếng nước sống, là dòng nước chảy từ Li-ban! Hỡi gió bắc, hãy nổi dậy, hỡi gió nam, hãy thổi đến; Hãy thổi trong vườn tôi, hầu cho các mùi thơm nó bay ra! Nguyện lương nhân tôi vào trong vườn người, và ăn các trái ngon ngọt của người!

Châm ngôn 4:20-27: Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.

Ma-thi-ơ 21:14: Bấy giờ, những kẻ mù và què đến cùng Ngài trong đền thờ, thì Ngài chữa cho họ được lành.

Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này là để cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời, nghĩa là tìm kiếm và cứu chuộc tâm linh của những người mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và đã định cho được sống đời đời với Ngài nơi thiên đàng và những người sẽ chấp nhận sự thương xót của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại

với Ngài và để cho Lời Đức Chúa Trời cai trị mình. Bấy giờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc của Đức Chúa Trời, khiến cho tâm linh của người ấy được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời. Khi thân thể xác thịt của người tin Chúa được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì ma quỷ phải ra khỏi thân thể xác thịt của người ấy, bấy giờ mọi thứ quyền lực áp chế, trói buộc, gây bệnh tật trên những người ấy sẽ bị phá huỷ bởi quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về việc khi người ta làm sạch tội lỗi mình qua việc người ta làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ bệnh tật ở trong thân thể xác thịt họ sẽ được chữa lành ngay lập tức.

Ê-sai 58:1-14: Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm ta và muốn biết đường lối ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dần lòng mà Chúa chẳng biết đến? Này, trong ngày các ngươi kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các ngươi kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các ngươi kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các ngươi chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dần lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà ta chọn lựa, há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trính những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có ta đây! Nếu người cất bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người giữa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, ta sẽ làm cho người cưỡi lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.